
Bản án số: 92/2018/HSST

Ngày: 17/10/2018

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Tr- ơng Thành Tr

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân H
2. Bà Nguyễn Thị L

Th- ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Th

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐtham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Bích D, KSV

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện HĐ, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2018/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:102/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 18 đối với bị cáo.

Phạm Đức Th, Sinh năm 1997. Nơi cư trú: thôn TC, xã TH, huyện TH, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Sinh viên trường ĐH Công nghiệp Hà Nội. Con ông: Phạm Minh T, Sinh năm 1965. Con bà: Nguyễn Thị H, Sinh năm 1964. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2018 đến ngày 10/8/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Bị hại: Chị Võ Khánh L, sinh năm 1996. Nơi cư trú: thôn TH, xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa.*(Có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/7/2018, tại thôn D, xã DT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Phạm Đức Th phát hiện phòng trọ của chị Võ Khánh L thấy chum chìa khóa để trên bàn sát với cửa sổ Th luồn tay qua cửa sổ tháo chiếc chìa khóa xe máy của chị L, sau đó để lại chum chìa khóa về vị trí cũ. Khoảng 20 giờ

30 ngày 31/7/2018, Th đến khu nhà trọ của chị L thuê, Th đứng ngoài đường nhìn qua cổng thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát: 36B2 - 960.47 của chị L dựng ở sân cách cổng khoảng 5m. Th đi vào sân khu nhà trọ, quan sát xung quanh không thấy ai liền dùng chiếc chìa khóa Th lấy được của chị L trước đó cắm vào ổ khóa xe mở khóa điện dắt xe ra ngoài nổ máy xe tẩu thoát. Do sợ bị phát hiện nên Th đi đến khu vực gần cổng chào huyện HĐ rồi dùng một chiếc cờ lê mang theo tháo biển số xe vớt ở ven đường. Sau đó Th đi chiếc xe máy về nhà trọ mới của mình tại Tu Hoàng, Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội và dùng làm phương tiện để đi lại. Đến ngày 07/8/2018, Th nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã đi chiếc xe máy lấy trộm được của chị L đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu xanh đen (không có biển kiểm soát), số khung: CY336455, số máy: 52E4514320.

Đối với chiếc biển số xe 36B2-960.47 và chiếc cờ lê Th dùng để tháo biển số xe Th vớt bỏ ở vệ cỏ ven đường khu vực cổng chào HĐ, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được

Ngày 09/8/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HĐ có kết luận định giá tài sản số: 110/KL-ĐGTS kết luận: Chiếc xe máy trên có trị giá: 9.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phạm Đức Th còn khai nhận: Ngoài lần trộm cắp chiếc xe máy của chị Võ Khánh L nêu trên thì khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/7/2018, Th nhìn thấy cửa phòng của chị L mở nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Th lại gần và phát hiện chiếc túi xách của chị L treo trên cửa, Th đứng ngoài luồng tay qua khe cửa lật chiếc túi xách của chị L lên thò tay vào lấy được số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) rồi quay về phòng của mình sau đó đem tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 10/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chị Võ Khánh L 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu xanh đen (không có biển số), số khung: 336455, số máy: 4514320.

Chị L yêu cầu Th phải đền bù cho chị L tổng số tiền 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) bao gồm: 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) số tiền Th lấy trộm của chị L ngày 27/6/2018 và 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền chi phí làm lại biển số xe (BL 34). Ngày 25/9/2018, Phạm Đức Th đã tự nguyện nộp số tiền 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ để khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSHĐ ngày 28/9/2018 của Viện kiểm sát huyện HĐ đã truy tố Phạm Đức Th về tội trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức Th phạm tội trộm cắp tài sản. □p dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Phạm Đức Th 12 - 15 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 24 - 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 31/7/2018 Th đi đến khu nhà trọ của chị L đang ở tại thôn D, xã DT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội thấy chiếc xe máy BKS 36B2-96047 trị giá 9.000.000đ của chị L đang để ở sân. Th dùng chìa khóa lấy được từ trước mở khóa điện nổ máy chạy. Khi đi đến cổng trào huyện HĐ Thăng dùng cờ lê tháo bỏ biển số vứt bỏ ở vệ đường. Ngoài ra Th còn khai nhận khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/7/2018 lợi dụng sơ hở Th trộm cắp 1.200.000đ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị L được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích phạm tội là chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền chi tiêu bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật đã thu giữ được. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Phạm Đức Th phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng. Bị cáo có nhân thân tốt, bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, đó là tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đối chiếu với quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự và điều 2 nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân Tối Cao cho bị cáo được hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị L yêu cầu bị cáo phải bồi thường 4.200.000đ. Ngày 25/9/2018 Phạm Đức Th đã tự nguyện nộp 4.200.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ để khắc phục hậu quả.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[3] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[5] Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phản ánh cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX thấy không có dấu hiệu vi phạm nên không kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức Th phạm tội trộm cắp tài sản.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Đức Th 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phạm Đức Th cho UBND xã TH, huyện TH, tỉnh Thái Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Phạm Đức Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Phạm Đức Th cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự

Buộc Phạm Đức Th phải bồi thường cho chị Võ Khánh L 4.200.000đ. Đối trừ với số tiền bị cáo đã nộp tại biên lai thu số 0007550 ngày 25/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 22 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Đức Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Phạm Đức Th, chị Võ Khánh L được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:

- Tòa án TP Hà Nội
- VKS huyện Hoài Đức
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức
- Dân án
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thành Tr